TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **197**/2022/HS-PT
Ngày: 01 – 6 – 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Ký.

Ông Vũ Thế Phương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tuấn A – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn T Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 379/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Phan Thanh L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 128/2021/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Phan Thanh L**, Tên gọi khác: L Anh; sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi thường trú: Ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn A, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số 1901 ngày 25/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

- Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư Trần Văn T – Công ty Luật TNHH H thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 371/2 (lầu 1) H, phường V, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra còn có bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/06/2020, Lê Văn C, sinh năm 1989; Trần Tuấn A, sinh năm 1996; Huỳnh Mai T, sinh năm 1995 cùng trú tại khu phố 8, thị trấn V, huyện V; Phan Thanh L, sinh năm 1994; Nguyễn Bạch L1, sinh năm 1996; Nguyễn Hắc L2, sinh năm 2001 cùng trú tại khu phố 1, thị trấn V, huyện V; Ngô Ngọc B, sinh năm 1998 trú ấp Ấp 4, xã Phú Lý, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Thị Hoàng M, sinh năm 1997, trú ấp 1, xã V, huyện V; Lê Trọng H, sinh năm 1996, trú ấp 1, xã M, huyện V cùng nhau đến quán Ốc Bờm thuộc khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai ăn, uống.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Hỷ Cón L3, sinh năm 1996, trú khu Tổ 6, khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Chí T1, sinh năm 1995, trú Ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Quang V, sinh năm 1985 và Dương Vĩnh S, sinh năm 1991 cùng trú ấp 1, xã V, huyện V cũng đến ăn, uống tại quán Ốc Bờm và ngồi gần bàn của nhóm C.

Do quen biết với Lê Văn C nên Hỷ Cón L3 cầm ly rượu qua bàn anh C mời. Trong lúc L3 mời rượu thì Phan Thanh L và Trần Tuấn A nhiều lần từ chối không uống nên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, L dùng vỏ chai bia đập vào đầu Hỷ Cón L3 làm vỡ chai bia, L tiếp tục dùng phần vỏ chai bia còn lại đâm trúng cổ anh L3 gây

rách da chảy máu. Nguyễn Chí T1 thấy anh L3 bị đánh, chạy đến lấy ghế nhựa đánh vào lưng của L thì bị Tuấn A đấm vào mặt, T1 dùng tay kẹp cổ Tuấn A thì bị Nguyễn Bạch L1, Ngô Ngọc B, Huỳnh Mai T dùng vỏ chai bia đánh, T1 buông Tuấn A bỏ chạy ra ngoài đường.

Khi L đánh L3, Nguyễn Quang V vào can ngăn thì L3 chạy ra ngoài cùng với T1. Lúc này nhóm của T1, L3 và nhóm của L, Tuấn A, B, T, Bạch L3 dùng ly thủy tinh, vỏ chai bia, gạch, đá ném về phía nhau nhưng không trúng ai. Sau đó, L chạy vào quán lấy một con dao dài dài 39cm, lưỡi dao dài 29cm, rộng 7 cm rồi điều khiển xe mô tô mượn của người bạn tên Kiên (không rõ họ, địa chỉ) dựng trước quán đuổi theo nhóm L3, T1. Đuổi được khoảng 50m thì L gặp Hỷ Cón L3, L3 dùng chai bia ném về phía L nhưng không trúng. L xuống xe mô tô dùng dao chém một nhát trúng tay trái L3 thì được anh Nguyễn Quang V can ngăn, L bỏ đi, anh Vinh đưa anh L3 vào bệnh viện điều trị.

Cùng lúc này, nghe tin nhóm của L bị đánh, Huỳnh Công H1, sinh năm 1997 cầm một con dao tự chế dài 194,5cm, lưỡi dài 29 cm đến quán "Ốc Bờm", Phạm Phi C1, sinh năm 1995 đến quán uống rượu với nhóm của L3, T1. C1 thấy H1 cầm dao đuổi đánh T1 thì lấy 2 chai bia trong quán cùng với T1 cầm khung đựng bia đuổi đánh lại H1. H1 bỏ chạy về hướng trường T học phổ thông Trị An thì C1 và T1 không đuổi nữa quay lại quán. Trên đường đi, C1 nhặt được một gậy sắt (loại gậy 3 khúc) dưới đường sử dụng làm hung khí. H1 chạy đến quán Karaoke Luxury thì gặp Phan Thanh L, L chở H1 quay lại đánh nhau với C1 và T1. C1 bị H1 dùng dao dài 1,945m chém trúng đầu và tay, L dùng dao dài 39 cm chém trúng bụng, lưng T1. Trong lúc đánh nhau, C1 dùng gậy 3 khúc đập vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô hiệu Kia Moning biển số 60A-548.27 của anh Nguyễn Đức Ngọc, sinh năm 1998 ngụ khu phố 8, thị trấn V đậu gần đó. Nhận được tin báo, Công an thị trấn V đến hiện trường thu giữ hung khí, lập biên bản sự việc chuyển Công an huyện V xử lý theo quy định.

* Tang vật thu giữ: 02 ghế nhựa tựa lưng kích thước 48cm x 65cm, 02 ghế nhựa lưng tựa kích thước 31 x 63,5cm; 30kg mảnh ly thủy tinh, mảnh vụn chai bia; 01 viên đá kích thước 15cm x 7.5cm; 01 con dao tự chế dài 194,5cm lưỡi dao

35cm, phần còn lại bằng sắt dài 159,5cm; 01 con dao dài 39cm, lưỡi dao dài 29cm, rộng 7 cm; 01 con dao tự chế lưỡi cong dài 27,5cm, cán dài 78,5cm.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0725/GĐPY/2020 ngày 28/08/2020 của Giám định viên T T1 pháp y Đồng Nai đối với Hỷ Cón L3 kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương đứt gân duỗi C các ngón và gân duỗi dài ngón 1 bàn tay trái hiện để lại hạn chế duỗi cổ tay trái mức độ ít. Tỷ lệ 5%.

- Sẹo vùng cổ bên phải kích thước 2,2 cm x 0,6 cm. Tỷ lệ 4%.

- Sẹo mặt sau cổ tay trái kích thước 7,5 cm x 0,3cm. Tỷ lệ 2%.

- Sẹo ngón 5 bàn tay phải kích thước 0,7cm x 0,3 cm. Tỷ lệ 1%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13 %.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0726/GĐPY/2020 ngày 28/08/2020 của Giám định viên T T1 pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Chí T1 là 8%.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0727/GĐPY/2020 ngày 28/08/2020 của Giám định viên T T1 pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Phạm Phi C1 là 2%.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 153/KL-ĐGTS ngày 16/07/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện V kết luận: Kính chắn gió phía trước xe ô tô biển số 60A-548.27 trị giá 1.800.000 đồng (Do Phạm Phi C1 gây ra); Ly thủy tinh, chai bia, ghế nhựa, của kính trị giá 4.846.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2021/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/12/2021, bị cáo Phan Thanh L kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét.

** Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm:*

Hành vi của bị cáo Phan Thanh L đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo với mức án 02 (hai) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp thêm các tình tiết là gia đình có công với cách mạng, bị cáo có đơn xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo bị truy tố ở điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ và cho hưởng án treo như đơn kháng cáo của bị cáo. Vì vậy đề nghị HĐXX tuyên xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Người bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm bào chữa:*

Luật sư thừa nhận là bị cáo có đánh bị hại gây thương tích. Hành động của bị cáo là do tức giận bộc phát chứ không có hành vi côn đồ theo như Cáo trạng đã truy tố là không có cơ sở. Về các tình tiết giảm nhẹ: sau khi xảy ra sự việc bị cáo thấy rất ăn năn hối hận về hành vi của mình gây ra và đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, được người bị hại làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo đã tích cực hợp tác với các cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án, điều này đã được Tòa án sơ thẩm nhận định tại Bản án sơ thẩm. Ngoài ra, gia đình bị cáo là một gia đình tốt, là người có công với cách mạng đã được Nhà nước tặng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ phù hợp với quy định tại Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018. Vì vậy đề nghị HĐXX phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, quyết định mức hình

phạt của bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi dưỡng mẹ già, là người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Hồ sơ thể hiện:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/06/2020 tại quán "Ốc Bờm" thuộc khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, xuất phát từ mâu thuẫn trong lời nói khi mời uống rượu, Phan Thanh L đã dùng vỏ chai bia và dao đánh anh Hỷ Cón L3 gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 13%. (Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0725/GĐPY/2020 ngày 28/08/2020 của Giám định viên T T1 pháp y Đồng Nai).

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Phan Thanh L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a "dùng hung khí", điểm i "có tính chất côn đồ" khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những xâm phạm sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trật tự trị an xã hội tại địa phương. Gây bất B trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người bị hại. Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo đã dùng vỏ chai, dao (là hung khí nguy hiểm) để đánh, đâm và đuổi theo chém bị hại (sau khi bị hại bỏ chạy) thể hiện hành vi của bị cáo là côn đồ, xem thường tính mạng sức khỏe người khác, xem thường pháp luật. Do đó, cần giành cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tương xứng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị

cáo đã gây ra, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa C. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt: bị cáo Phan Thanh L 02 (hai) năm tù là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xin hưởng án treo và cung cấp đơn xác nhận cha bị cáo (ông Phan Văn A) có bà nội (Nguyễn Thị X, sinh năm 1890), cha mẹ (ông Phan Văn L, bà Nguyễn Thị P) tham gia kháng chiến chống Mỹ, được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS (đã được cấp sơ thẩm áp dụng). Đồng thời như phân tích trên, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết định tội "có tính chất côn đồ" nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về điều kiện hưởng án treo. Do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thanh L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 128/2021/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện V.

[2] Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh L **02 (hai) năm tù** về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân H. V (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. V;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. V;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Sơn